

Số: 205/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 31 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội khối Nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2024

Căn cứ Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Văn bản số 4208-CV/BTCTW ngày 04/10/2022 của Ban Tổ chức Trung ương về việc quản lý biên chế;

Căn cứ Kế hoạch số 374-KH/TU ngày 08/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Tuyên Quang về kế hoạch quản lý biên chế tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2024-2026;

Theo Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 15/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố giai đoạn 2022-2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội khối Nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2024 như sau:

I. Về quản lý, sử dụng số lượng người làm việc (sau đây gọi chung là biên chế sự nghiệp) trong các đơn vị sự nghiệp năm 2023

1. Số biên chế sự nghiệp được cấp có thẩm quyền giao năm 2023

- Hiện Trung ương chưa giao biên chế sự nghiệp cho tỉnh năm 2023. Biên chế sự nghiệp giao hoặc thẩm định cho tỉnh năm 2022 như sau:

+ Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được Ban Tổ chức Trung ương giao năm 2022 là 15.053 người; số được Bộ Chính trị bổ sung là 1.246 người. Tổng số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được Bộ Chính trị, Ban Tổ chức Trung ương giao năm 2022 là **16.299** người.

+ Số lượng người làm việc được Bộ Nội vụ thẩm định năm 2022 là: **14.782** người hưởng lương từ ngân sách nhà nước và **1.166** người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy tạm giao cho các cơ quan, đơn vị khối chính quyền địa phương năm 2023: **15.793** viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước (đã bao gồm **1.246** biên chế giáo viên bổ sung cho cấp học mầm non, phổ thông công lập năm học 2022-2023 theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị), trong đó:

+ Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: **15.760** người.

+ Các Hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc: **33** người.

- Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt tạm thời năm 2023: **15.793/15.793** người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước; Ủy ban nhân dân tỉnh giao tạm thời năm 2023: **15.749/15.793** người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, **44** người chưa giao do đơn vị mới được giao là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên và nằm trong số lượng tinh giản giai đoạn¹.

- Ủy ban nhân dân tỉnh giao tạm thời số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: **845/1.166** người² (*lĩnh vực y tế 750 người, lĩnh vực khác 95 người*³).

- Số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tự phê duyệt: **1.585** người.

2. Số có mặt tại thời điểm 31/3/2023

a) Số hưởng lương từ ngân sách nhà nước: **13.439** người; số chưa sử dụng là **2.354** người⁴.

b) Số hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp:

- Tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: **542** người, số chưa sử dụng: **303** người.

- Tại đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: **706** người, số chưa sử dụng: **879** người⁵.

c) Hợp đồng lao động đang hưởng chế độ, chính sách theo Quyết định số 60/2011/QĐ-TTg (*nay là hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP*): **1.395** người.

3. Lý do chưa sử dụng hết biên chế được giao

a) Số lượng người làm việc chưa sử dụng trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: **2.657** người, trong đó:

- Thường trực Tỉnh ủy đã cho ý kiến về chỉ tiêu tuyển dụng, tiếp nhận viên chức trong các cơ quan, đơn vị khối Nhà nước 6 tháng đầu năm 2023: **2.117** chỉ tiêu (*tuyển dụng 1.193 chỉ tiêu, tiếp nhận 124 chỉ tiêu*)⁶.

¹ Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

² Năm 2023, Bộ Nội vụ chưa có Văn bản thẩm định số lượng người làm việc, do đó Ủy ban nhân dân tỉnh tạm thời thực hiện điều chỉnh và giao 95 người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp cho lĩnh vực khác từ nguồn số lượng người làm việc được Bộ Nội vụ thẩm định năm 2022 của lĩnh vực y tế (chưa giao cho các đơn vị y tế) để đảm bảo việc thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình.

³ Bao gồm 17 người chưa giao cho các đơn vị do Văn phòng đăng ký đất đai mới được giao tự bảo đảm chi thường xuyên.

⁴ Trong đó, hiện đang hợp đồng lao động đối với vị trí việc làm là viên chức: 1.299 người (Trước đây là hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 102/NQ-CP).

⁵ Trong đó, hiện đang hợp đồng lao động 681 người.

⁶ Đến nay đã hoàn thành tiếp nhận, đến 01/9/2023 theo kế hoạch sẽ hoàn thành tuyển dụng.

- **144** người để thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình.
- Số còn lại **396** người tiếp tục rà soát, bố trí sắp xếp, đề xuất tuyển dụng 6 tháng cuối năm 2023.

b) Đối với **321** người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp chưa giao thuộc các đơn vị sự nghiệp y tế: Tiếp tục thực hiện rà soát để thực hiện giao người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp đảm bảo đúng mức độ tự chủ tài chính của các đơn vị đã được phê duyệt giai đoạn 2022-2026, yêu cầu của vị trí việc làm và ổn định, lâu dài.

c) Số lượng người làm việc chưa sử dụng trong đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: **879** người. Các đơn vị đang thực hiện rà soát để xây dựng vị trí việc làm và tuyển dụng theo quy định.

4. Dự kiến số viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước nghỉ hưu đúng tuổi và tinh giản biên chế, thôi việc trong năm 2023: **139** người.

II. Kế hoạch số lượng người làm việc năm 2024

1. Số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách Nhà nước

Số lượng người làm việc năm 2024: **16.761** người; tăng **968** người so với số tạm giao năm 2023, trong đó: Giảm **188** người thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình xác định tại Đề án tinh giản biên chế của tỉnh giai đoạn 2022-2026; đề nghị giao bổ sung **1.156** người là giáo viên còn thiếu theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị.

- Tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo: **14.419** người; tăng **1.056** người so với năm 2023 (*tăng 1.156 người bổ sung và giảm 100 người theo lộ trình tinh giản*).

- Tại các đơn vị sự nghiệp y tế: **1.186** người; giảm **60** người so với năm 2023.

- Tại các đơn vị sự nghiệp khác: **1.123** người; giảm **28** người so với năm 2023.

- Tại các tổ chức hội được giao số lượng người làm việc: **33** người.

2. Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp

Số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: **918** người, **tăng 73** người so với số tạm giao năm 2023, trong đó:

- Tại các đơn vị sự nghiệp công lập đã có quy định của cấp có thẩm quyền về định mức biên chế: **802** người; tăng **52** người so với số tạm giao năm 2023 (*linh vực y tế*)⁷.

- Tại các đơn vị sự nghiệp công lập chưa có quy định của cấp có thẩm quyền về định mức biên chế⁸: **116** người; tăng **21** người so với số tạm giao năm 2023, trong đó:

⁷ Từ năm 2023, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ Y tế hướng dẫn vị trí việc làm, định mức số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập; Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thực hiện quyết định và giao số lượng người làm việc lĩnh vực y tế theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020.

⁸ Theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP, Bộ Nội vụ thẩm định số lượng này.

+ Tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo⁹: **39** người, tăng **05** người so với số tạm giao năm 2023.

+ Tại các đơn vị sự nghiệp khác: **77** người, tăng **16** người so với số tạm giao năm 2023¹⁰.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên

Số lượng người làm việc năm 2024: **1.434** người; giảm **84** người so với năm 2023.

4. Đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư

Số lượng người làm việc năm 2024: **46** người; giảm **21** người so với năm 2023.

(Có phụ lục số 1A, 1B, 1C, 1D kèm theo)

III. Kiến nghị, đề xuất

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo Bộ Nội vụ về kế hoạch số lượng người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội tỉnh Tuyên Quang năm 2024 là 19.159 người gồm 16.761 người hưởng lương từ ngân sách Nhà nước và 2.398 người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp. Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét:

1.1. Tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Ban Tổ chức Trung ương xem xét, giao bổ sung cho tỉnh 1.156 biên chế giáo viên còn lại chưa giao bổ sung tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị ngay từ năm học 2023-2024 để đáp ứng yêu cầu dạy học do số lượng giáo viên thiếu nhiều (năm học 2023-2024 giáo viên thiếu 2.699 người) và để kịp thời tuyển dụng giáo viên theo quy trình tuyển dụng viên chức.

1.2. Thẩm định số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp tại các đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên chưa có định mức năm 2024 của tỉnh là **116** người.

2. Kiến nghị, đề xuất khác

Đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Ban Tổ chức Trung ương xem xét:

2.1. Về số lượng tình giảm giai đoạn 2022-2026 của khối Nhà nước tỉnh Tuyên Quang: Đề nghị xem xét số lượng tình giảm của tỉnh Tuyên Quang là 1.474/1.505 người; số lượng người làm việc giai đoạn 2022-2026 của tỉnh là 13.579 người do giai đoạn 2016-2021 tỉnh đã thực hiện vượt 0,18% (tương ứng 31 người).

2.2. Bổ sung 34 người làm việc đối với 06 hội cấp tỉnh đang được giao số lượng người làm việc tỉnh Tuyên Quang.

2.3. Đề nghị bổ sung số lượng **3.447/4.363** người làm việc còn thiếu trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập của tỉnh (sau khi đã trừ đi số lượng 1.156 biên chế sự nghiệp giáo dục đề xuất bổ sung theo kế hoạch năm 2024), cụ thể:

Dự kiến kế hoạch năm học 2023-2024, theo định mức quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, toàn tỉnh thiếu **4.363** người làm việc, cụ thể:

⁹ Đại học Tân Trào.

¹⁰ Bao gồm cả 17 người chưa giao cho các đơn vị do có đơn vị được giao tự chủ về tài chính là đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên; dự kiến để thực hiện bổ sung cho các đơn vị thực hiện sắp xếp lại tổ chức bộ máy.

+ Cấp học mầm non: 2.145 nhóm, lớp; 53.796 học sinh; biên chế sự nghiệp còn thiếu: **2.001** người (*Lãnh đạo, quản lý 59 người; giáo viên 1.674 người; nhân viên 268 người*).

+ Cấp tiểu học: 2.968 lớp; 81.031 học sinh; biên chế sự nghiệp còn thiếu: **806** người (*Lãnh đạo, quản lý 52 người; giáo viên 198 người; tổng phụ trách 91 người; nhân viên 465 người*).

+ Cấp trung học cơ sở: 1.666 lớp; 63.742 học sinh (*tăng 130 lớp, 6.185 học sinh so với năm học 2022-2023*); biên chế sự nghiệp còn thiếu: **1.295** người (*Lãnh đạo, quản lý 101 người; giáo viên 453 người; tổng phụ trách 137 người; nhân viên 604 người*).

+ Cấp trung học phổ thông: 658 lớp; 27.578 học sinh (*tăng 21 lớp, 1.751 học sinh so với năm học 2022-2023*); biên chế sự nghiệp còn thiếu: **261** người (*Giáo viên 146 người; nhân viên 115 người*).

(*Có phụ lục 2A1, 2A2, 2B1, 2B2, 2C1, 2C2, 2D kèm theo*)

- Đề nghị xem xét bổ sung **211** người hưởng lương từ ngân sách nhà nước đang thiếu lĩnh vực y tế dự phòng của các Trung tâm y tế huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Theo định mức quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BYT ngày 17/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế; nhu cầu người làm việc lĩnh vực y tế tỉnh Tuyên Quang năm 2024: **4.979** người, số lượng người làm việc còn thiếu theo định mức: **2.995** người.

(*Có phụ lục 3A, 3B, 3C, 3D kèm theo*)

Trên đây là Kế hoạch số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội khối Nhà nước tỉnh Tuyên Quang năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- TP Nội chính;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Sơn